SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

ĐỀ CHÍNH THỨC

KIỂM TRA CUỐI KÌ II NĂM HỌC 2021 - 2022
Môn: Địa lí - Lớp 9
Thời gian làm bài: **45** phút *(không kể thời gian giao đề)*
(Đề có 01 trang)

Câu 1. *(3,0 điểm)*

Trình bày các đặc điểm nổi bật về tài nguyên thiên nhiên của vùng Tây Nguyên.

Câu 2. *(3,0 điểm)*

a) Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 29 và kiến thức đã học, kể tên các cây công nghiệp lâu năm chủ yếu của vùng Đông Nam Bộ.

b) Vì sao cây cao su được trồng nhiều nhất ở vùng Đông Nam Bộ?

Câu 3. *(4,0 điểm)*

Cho bảng số liệu sau:

DIỆN TÍCH VÀ SẢN LƯỢNG LÚA
CỦA ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG VÀ CẢ NƯỚC NĂM 2020

Vùng / Tiêu chí	Đồng bằng sông cửu Long	Cả nước
Diện tích (nghìn ha)	3963,7	7279,0
Sản lượng (nghìn tấn)	23819,3	42760,9

(Nguồn: Tổng cục Thống kê Việt Nam 2020)

a) Tính tỉ lệ diện tích và sản lượng lúa của Đồng bằng sông Cửu Long so với cả nước năm 2020.

b) Vẽ biểu đồ tròn thể hiện tỉ lệ diện tích và sản lượng lúa của Đồng bằng sông Cửu Long so với cả nước năm 2020. Nêu nhận xét.

----- Hết -----

Ghi chú: Học sinh được sử dụng Atlat Địa lí Việt Nam để làm bài.

Họ và tên học sinh: ..... Số báo danh: ..... Phòng số:.....

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

ĐỀ CHÍNH THỨC

KIỂM TRA CUỐI KÌ II NĂM HỌC 2021 - 2022
Môn: Địa lí - Lớp 9
Thời gian làm bài: **45** phút *(không kể thời gian giao đề)*

HƯỚNG DẪN CHẤM

<table>
<tr><th>Câu</th><th>Nội dung</th><th>Điểm</th></tr>
<tr><td rowspan="7">1</td><td>Các đặc điểm nổi bật về tài nguyên thiên nhiên của vùng Tây Nguyên:</td><td>3,00</td></tr>
<tr><td>- Đất badan diện tích lớn (1,36 triệu ha), thích hợp trồng các cây công nghiệp.</td><td>0,5</td></tr>
<tr><td>- Rừng tự nhiên có diện tích lớn (gần 3 triệu ha).</td><td>0,5</td></tr>
<tr><td>- Khí hậu nhiệt đới cận xích đạo thích hợp với nhiều loại cây trồng.</td><td>0,5</td></tr>
<tr><td>- Nguồn nước và tiềm năng thủy điện lớn.</td><td>0,5</td></tr>
<tr><td>- Khoáng sản: Bô xít có trữ lượng lớn (hơn 3 tỉ tấn).</td><td>0,5</td></tr>
<tr><td>- Tài nguyên du lịch sinh thái phong phú.</td><td>0,5</td></tr>
<tr><td rowspan="5">2</td><td>a) Các cây công nghiệp lâu năm chủ yếu của vùng Đông Nam Bộ.
Cao su, cà phê, hồ tiêu, điều…</td><td>1,00</td></tr>
<tr><td>b) Cây cao su được trồng nhiều nhất ở vùng Đông Nam Bộ, vì vùng có:</td><td>2,00</td></tr>
<tr><td>- Đất badan và đất xám có diện tích lớn.</td><td>0,5</td></tr>
<tr><td>- Khí hậu nhiệt đới cận xích đạo, nóng ẩm quanh năm với chế độ gió ôn hoà phù hợp với cây cao su.</td><td>0,5</td></tr>
<tr><td>- Người dân có kinh nghiệm trồng, chăm sóc cây cao su.
- Có nhiều cơ sở chế biến, thị trường tiêu thụ rộng lớn.</td><td>0,5
0,5</td></tr>
<tr><td rowspan="5">3</td><td>a) Tính tỉ lệ diện tích và sản lượng lúa của Đồng bằng sông Cửu Long so với cả nước năm 2020 (đơn vị: %)
<table>
<tr><th>Vùng
Tiêu chí</th><th>Đồng bằng sông cửu Long</th><th>Cả nước</th></tr>
<tr><td>Diện tích</td><td>54,5</td><td>100,0</td></tr>
<tr><td>Sản lượng</td><td>55,7</td><td>100,0</td></tr>
</table></td><td>1,00</td></tr>
<tr><td>b) Vẽ biểu đồ
- Vẽ 02 biểu đồ tròn, một biểu đồ thể hiện tỉ lệ diện tích lúa, một biểu đồ thể hiện tỉ lệ sản lượng lúa.
- Ghi đầy đủ các số liệu, chú thích, tên biểu đồ.</td><td>2,00</td></tr>
<tr><td>Nhận xét:</td><td>1,00</td></tr>
<tr><td>- Đồng bằng sông Cửu Long chiếm hơn một nửa diện tích lúa cả nước (dẫn chứng).</td><td>0,5</td></tr>
<tr><td>- Đồng bằng sông Cửu Long chiếm hơn một nửa sản lượng lúa cả nước (dẫn chứng).</td><td>0,5</td></tr>
</table>

** Lưu ý: Tổ/Nhóm chuyên môn thảo luận kĩ và thống nhất hướng dẫn chấm trước khi chấm bài của HS*

--- HẾT ---